

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NINH BÌNH  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2019/HS-ST

Ngày: 04/10/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lâm Thị Thanh Nhàn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Bà Đồng Thị Thanh Hương;

- Bà Nguyễn Thị Thịnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đăng Chuẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 114/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Mạnh T** (tên gọi khác: Trần Ngọc T); giới tính: Nam, sinh năm 1971 tại Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT: phố B1, phường S, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần M1 và bà Nguyễn Thị Y; Vợ: Nguyễn Thị Nh; Con có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 08/6/2019 cho đến nay, (Có mặt).

2. Họ và tên: **Dương Văn T1** (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam, sinh năm 1993 tại Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT: phố L1, phường S, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Dương Đức M2 và bà Phạm Thị Th; Vợ: Bùi Thị A; Con có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 08/6/2019 cho đến nay, (Có mặt).

3. Họ và tên: **Trần Văn D** (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam, sinh năm 1984 tại Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT: Số nhà 444, đường A2, phố K1, phường P, thành phố

Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh đá mỹ nghệ; Con ông Trần V và bà Đặng Thị L4; Vợ: Trần Thị Ph; Con có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 08/6/2019 cho đến nay, (Có mặt).

4. Họ và tên: **Nguyễn Quốc K** (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam, sinh năm 1971 tại Ninh Bình; Nơi ĐKHKTT: phố L1, phường S, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Tái Đ ( đã chết) và bà Nguyễn Thị M5; Vợ: Trần Thị L5; Con có 03 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 08/6/2019 cho đến nay, (Có mặt).

5. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc T3** (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam, sinh năm 1988 tại Ninh Bình; Nơi ĐKHKTT: phố L1, phường S, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Ng ( đã chết) và bà Đậu Thị H5; Vợ: con: chưa con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 08/6/2019 cho đến nay, (Có mặt).

6. Họ và tên: **Phạm Ngọc H** (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam, sinh năm 1969 tại Ninh Bình; Nơi ĐKHKTT: phố L1, phường S, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phạm Ngọc M6 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T7; Vợ: Trần Thị B2; Con có 02 con, con lớn sinh năm 2006; con nhỏ sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 05/11/2018, Công an thành phố Ninh Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

Bị can đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 17/6/2019 đến ngày 21/6/2019 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay.

7. Họ và tên: **Đặng Văn H1** (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam, sinh năm 1982 tại Ninh Bình; Nơi ĐKHKTT: xã L3, huyện H2, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở hiện nay: tổ 7, khu 7, phường Đ2, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đặng Văn L6 và bà Đặng Thị H7; Vợ: Đỗ Thị H8; Con có 01 con, con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: ngày 13/3/2019 công an huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đặng Văn H1 về tội Đánh bạc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 08/6/2019 cho đến nay, (Có mặt).

8. Họ và tên: **Nguyễn Anh T4** (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam, sinh năm 1991 tại Ninh Bình; Nơi ĐKHKTT: phố L1, phường S, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn V3 và bà Phạm Thị K; Vợ: Nguyễn Thị D1; Con có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Ngày ....2017, Công an thành phố Ninh Bình xử phạt 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy ngày 06/8/2019 chấp hành nộp phạt 750.000đ .

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 08/6/2019 cho đến nay, (Có mặt).

9. Họ và tên: **Trần Văn L** (tên gọi khác: Không);, sinh năm 1973 tại Ninh Bình; Nơi ĐKHKTT: phố L1, phường S, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Văn B9 ( đã chết) và bà Nguyễn Thị Y2; Vợ: Nguyễn Thị Ng ; Con có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 08/6/2019 cho đến nay, (Có mặt).

10. Họ và tên: **Nguyễn Thành T5** (tên gọi khác: Không);, sinh năm 1976 tại Ninh Bình; Nơi ĐKHKTT: phố L1, phường S, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn Y4 ( đã chết) và bà Nguyễn Thị Y5 ( đã chết); Vợ: Đoàn Thị O ; Con có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 08/6/2019 cho đến nay, (Có mặt).

11. Họ và tên: **Nguyễn Mạnh T6** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1993 tại Ninh Bình; Nơi ĐKHKTT: phố L1, phường S, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn A2 và bà Phạm Thị Thu A3; Vợ: Nguyễn Thị Thu Y4; Con có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 08/6/2019 cho đến nay, (Có mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Trần Văn C sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Phố L1, phường S, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.( Vắng mặt)

### **Người làm chứng:**

Anh Dương Minh T7 sinh năm 1960 ( Vắng mặt)

Anh Nguyễn Văn T8 sinh năm 1981 ( Vắng mặt )

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 01/6/2019, Trần Mạnh T, Dương Văn T1, Trần Văn D, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Ngọc T3, Phạm Ngọc H , Đặng Văn H1, Nguyễn Anh T4, Trần Văn L, Nguyễn Thành T5 và Nguyễn Mạnh T6 đến nhà bạn là anh anh Trần Đức V sinh năm 1995 ở phố L1, phường S, thành phố Ninh Bình để ăn cỗ đám cưới. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi ăn xong, Trần Mạnh T, Nguyễn Quốc K, Dương Văn T1, Trần Văn D sang nhà anh Trần Văn C sinh năm 1960 ở phố L1, phường S, thành phố Ninh Bình chơi và uống nước. Trong khi ngồi uống nước, Trần Mạnh T thấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã cũ có sẵn trên bàn uống nước nên rủ Dương Văn T1, Nguyễn Quốc K và Trần Văn D đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền, Nguyễn Quốc K, Dương Văn T1, Trần Văn D đều đồng ý. Trần Mạnh T, Nguyễn Quốc K, Dương Văn T1, Trần Văn D ngồi xuống nền nhà phòng khách nhà anh Trần Văn C đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền, mỗi ván người thua bạc phải trả cho người thắng bạc thấp nhất là 2.000 đồng, cao nhất là 10.000 đồng. Trước khi chơi Trần Mạnh T có 257.000 đồng, Nguyễn Quốc K có 1.400.000 đồng, Dương Văn T1 có 5.470.000 đồng, Trần Văn D có 3.600.000 đồng sử dụng để đánh bạc.

Đến khoảng 22 giờ ngày 01/6/2019, Nguyễn Ngọc T3, Nguyễn Anh T4 và Trần Văn L đến nhà anh Trần Văn C chơi. Thấy Trần Mạnh T, Nguyễn Quốc K, Dương Văn T1, Trần Văn D đang đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm nên Nguyễn Ngọc T3, Nguyễn Anh T4 và Trần Văn L đứng xem. Lúc này, Nguyễn Ngọc T3 nhìn thấy một bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã cũ ở trên mặt bàn nên rủ Nguyễn Anh T4 và Trần Văn L đánh bạc dưới hình thức đánh liêng trống cửa 10.000 đồng, tổ hết láng 50.000 đồng, Trần Văn L, Nguyễn Anh T4 đồng ý. Nguyễn Ngọc T3, Nguyễn Anh T4 và Trần Văn L ngồi chơi trong phòng khách nhà anh Cường cạnh chiếu bạc đang đánh phỏm. Nguyễn Ngọc T3, Nguyễn Anh T4 và Trần Văn L chơi được khoảng 15 phút thì Phạm Ngọc H đến và cũng tham gia đánh bạc. Khoảng 5 phút sau, Trần Văn L hết tiền nên ra ngoài rạp cưới mượn của anh Dương Minh T7 sinh năm 1960 ở phố L1, phường S, thành phố Ninh Bình 300.000 đồng nói là để mừng đám cưới rồi tiếp tục quay vào đánh liêng cùng các đối tượng. Sau đó, lần lượt là Nguyễn Thành T5, Đặng Văn H1 đến cùng tham gia đánh liêng. Trong khi đánh bạc Phạm Ngọc H thua hết số tiền mang theo nên mượn của Nguyễn Ngọc T3 500.000 đồng để chơi và cũng thua hết nên đứng dậy đi về nhà lấy thêm 1.200.000 đồng trả cho Nguyễn Ngọc T3 500.000 đồng còn 700.000 đồng tiếp tục cùng các đối tượng đánh liêng. Đến khoảng

23 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thành T5 đánh liêng thua hết tiền nên nghỉ và đi về. Thấy vậy, Phạm Ngọc H lấy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long nhờ anh Nguyễn Văn T8 sinh năm 1981 ở phố L1, phường S, thành phố Ninh Bình cắt hộ 04 hình tròn đường kính 1cm để làm quân vị đánh xóc đĩa. Do không biết Phạm Ngọc H sử dụng các hình tròn này làm quân vị để đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa nên anh T8 cắt cho H 04 hình tròn sau đó anh T8 đi ra ngoài phục vụ đám cưới. Sau khi có 04 quân vị, Phạm Ngọc H lấy thêm 01 bát và 01 đĩa xứ máu trắng rồi rủ những người vừa chơi liêng chuyển sang đánh xóc đĩa ăn tiền, mức đặt cửa thấp nhất là 10.000 đồng cao hơn tùy nhà cái, Nguyễn Ngọc T3, Nguyễn Anh T4, Đặng Văn H1, Trần Văn Lđồng ý. Phạm Ngọc H đưa đĩa, bát và quân vị cho Nguyễn Ngọc T3 xóc cái, sau đó Nguyễn Mạnh T6 đến thấy Nguyễn Ngọc T3 đang xóc cái nên vào chơi cùng. Khi chơi Nguyễn Ngọc T3 có 6.000.000 đồng, Trần Văn L có 500.000 đồng, Nguyễn Anh T4 có 300.000 đồng, Đặng Văn H1 có 4.700.000 đồng, Nguyễn Mạnh T6 có 100.000 đồng, Nguyễn Thành T5 có 300.000 đồng sử dụng để đánh bạc còn Phạm Ngọc H có 3.740.000 đồng sử dụng 3.240.000 đồng để đánh bạc còn 500.000 đồng trong ví không sử dụng để đánh bạc.

Đến khoảng 23 giờ 45 phút ngày 01/6/2019, trong khi cả hai chiều bạc đang đánh bạc thì bị Công an phường S, thành phố Ninh Bình phát hiện bắt quả tang, trong quá trình bắt giữ, Phạm Ngọc H đã bỏ trốn.

Thu giữ tại chiều bạc của Trần Mạnh T, Nguyễn Quốc K, Dương Văn T1, Trần Văn D 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, thu giữ dưới chiếu số tiền 710.000 đồng, thu giữ trên người Nguyễn Quốc K số tiền 1.200.000 đồng, Dương Văn T1 5.400.000 đồng, Trần Văn D 3.417.000 đồng.

Thu giữ tại chiếu bạc của Nguyễn Ngọc T3, Nguyễn Anh T4, Nguyễn Mạnh Tú, Đặng Văn H1, Trần Văn L01 bát và 01 đĩa màu trắng, 04 quân vị cắt từ vỏ bao thuốc lá. Thu giữ dưới chiếu trước mặt những người chơi gồm: Nguyễn Ngọc T3 1.180.000 đồng, Đặng Văn H1 4.630.000 đồng, Trần Văn L 460.000 đồng, Nguyễn Mạnh T6 120.000 đồng. Thu giữ trên người Nguyễn Ngọc T3 4.780.000 đồng, Đặng Văn H1 3.970.000 đồng. Thu giữ 01 ví da nam bên trong có 01 căn cước công dân mang tên Phạm Ngọc H, số tiền 500.000 đồng cùng 01 điện thoại di động Samsung J7 màu xám.

Ngoài ra còn thu giữ của Trần Văn L01 điện thoại di động Samsung J7 màu vàng, thu của Dương Văn T1 01 điện thoại di động Iphone6s màu đen, thu của Trần Mạnh T 01 điện thoại di động Samsung J7 ốp màu đen, thu của Đặng Văn H1 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng, thu của Nguyễn Ngọc T3 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng và 01 điện thoại di động Samsung J5 màu vàng, thu của Nguyễn Mạnh T6 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, thu của Nguyễn Anh

T4 01 điện thoại di động Nokia 110i màu đen trắng, thu của Trần Văn D 01 điện thoại di động Samsung Note9 màu đen.

Ngày 02/6/2019, Nguyễn Thành T5 đã đến Công an phường S đầu thú, cơ quan điều tra thu giữ của Trung 01 điện thoại di động Samsung M20. Ngày 17/6/2019, Phạm Ngọc H đến Công an thành phố Ninh Bình đầu thú khai nhận quá trình bắt quả tang các đối tượng đánh bạc thì Phạm Ngọc H bỏ trốn và làm rơi ở chiếu bạc 01 điện thoại di động Samsung J7 màu xám cùng 01 ví da bên trong có căn cước công dân và số tiền 500.000 đồng là tiền mừng đám cưới không sử dụng để đánh bạc.

Đối với 01 điện thoại di động Samsung J7 màu xám thu giữ tại chiếu bạc quá trình điều tra xác định là của Phạm Ngọc H khi bỏ chạy làm rơi. Chiếc điện thoại này Phạm Ngọc H mượn của chị Trần Thị B là vợ H không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho chị Trần Thị B có căn cứ đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động Samsung J7 màu vàng thu giữ của Trần Văn L, 01 điện thoại di động Iphone 6s màu đen của Dương Văn T1, 01 điện thoại di động Samsung J7 ốp màu đen của Trần Mạnh T, 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng của Đặng Văn H1, 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng và 01 điện thoại di động Samsung J5 màu vàng của Nguyễn Ngọc T3, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen của Nguyễn Mạnh Tú, 01 điện thoại di động Nokia 110i màu đen trắng của Nguyễn Anh T4, 01 điện thoại di động Samsung Note9 màu đen của Trần Văn D, 01 điện thoại di động Samsung M20 của Nguyễn Thành T5 không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho các bị cáo là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 ví da bên trong có căn cước công dân mang tên Phạm Ngọc H và số tiền 500.000 đồng thu giữ của Phạm Ngọc H không liên quan đến vụ án cùng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và số tiền 10.727.000 đồng sử dụng để đánh bạc thu giữ của chiếu đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm. 01 bát và 01 đĩa màu trắng, 04 quân vị cát từ vỏ bao thuốc lá và số tiền 15.140.000 đồng sử dụng để đánh bạc thu giữ của chiếu đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa được chuyển đến chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình để giải quyết cùng vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 116/CT-VKS ngày 29/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố đối với Trần Mạnh T, Dương Văn T1, Trần Văn D, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Ngọc T3, Phạm Ngọc H, Đặng Văn H1, Nguyễn Anh T4, Trần Văn L, Nguyễn Thành T5 và Nguyễn Mạnh T6 về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Mạnh T cùng đồng phạm đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

**Đề nghị Hội đồng xét xử:**

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 - Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự đối với Trần Mạnh T, Dương Văn T1, Trần Văn D, Nguyễn Quốc K. Xử phạt: Bị cáo Trần Mạnh T từ 30.000.000đ đến 35.000.000đ.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn T1 từ 28.000.000đ đến 30.000.000đ.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn D và Nguyễn Quốc K từ 25.000.000đ đến 27.000.000đ.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc K từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Phạm Ngọc H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Phạt bổ sung từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 - Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Ngọc T3 và Nguyễn Anh T4 từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ được trừ 06 ngày tạm giữ từ ngày 02/6 đến ngày 08/6/2019 cho UBND phường S giám sát giáo dục trong thời gian CTKGG, gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo; phạt bổ sung 15.000.000đ đến 20.000.000đ

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 - Điều 51 Bộ luật hình sự (Nguyễn Thành T5 thêm khoản 2 Điều 51 BLHS). Xử phạt:

Bị cáo Đặng Văn H1 từ 35.000.000đ đến 40.000.000đ

Bị cáo Trần Văn L, Bị cáo Nguyễn Thành T5 và Nguyễn Mạnh T6 từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 - Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 điểm a khoản 3 - Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung NSNN số tiền 10.727.000 đồng sử dụng để đánh bạc thu giữ của chiếu đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm và số tiền 15.140.000 đồng sử dụng để đánh bạc thu giữ của chiếu đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 bát và 01 đĩa màu trắng; 04 quân vị cắt từ vỏ bao thuốc lá.

+ Trả cho Phạm Ngọc H01 ví giả da, 01 căn cước công dân và 500.000 đồng.

- Các bị cáo Trần Mạnh T, Dương Văn T1, Trần Văn D, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Ngọc T3, Phạm Ngọc H, Đặng Văn H1, Nguyễn Anh T4, Trần Văn L, Nguyễn Thành T5 và Nguyễn Mạnh T6 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội. Các bị cáo đều đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 01/6/2019, tại nhà anh Trần Văn Cường sinh năm 1960 ở phố L1, phường S, thành phố Ninh Bình. Công an phường S, thành phố Ninh Bình phát hiện bắt quả tang 02 chiếc bạc:

Chiếc bạc thứ nhất gồm Trần Mạnh T, Dương Văn T1, Trần Văn D và Nguyễn Quốc K có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh phỏm với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 10.727.000 đồng.

Chiếc bạc thứ hai gồm Nguyễn Ngọc T3, Phạm Ngọc H, Đặng Văn H1, Nguyễn Anh T4, Trần Văn L, Nguyễn Thành T5 và Nguyễn Mạnh T6 có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh liêng sau đó chuyển đánh xóc đĩa với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 15.140.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

#### *Điều 321: Tội đánh bạc*

*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 5.000.000đ nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của bộ luật này chưa được*



*xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm.*

.....  
3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Cáo trạng số 116/CT - VKS ngày 29/8/2019 truy tố các bị cáo Trần Mạnh T, Dương Văn T1, Trần Văn D, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Ngọc T3, Phạm Ngọc H, Đặng Văn H1, Nguyễn Anh T4, Trần Văn L, Nguyễn Thành T5 và Nguyễn Mạnh T6 theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân là nguyên nhân gây nên nhiều tội phạm khác. Do vậy đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử và áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo là cần thiết, nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về vai trò của các bị cáo: Các bị cáo tham gia vụ án với tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc thống nhất từ trước. Căn cứ vào mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Đối với chiếu bạc thứ nhất: Bị cáo Trần Mạnh T là người khởi xướng rủ các bị cáo Dương Văn T1, Nguyễn Quốc K, Trần Văn D tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền và sử dụng số tiền 257.000đ để đánh bạc nên Trần Mạnh T được xếp vai trò đầu trong chiếu bạc thứ nhất.

Các bị cáo Dương Văn T1, Nguyễn Quốc K, Trần Văn D khi được T rủ đánh bạc thì tham gia luôn. Căn cứ vào số tiền các bị cáo đánh bạc để xác định vai trò của các bị cáo.

Đối với Dương Văn T1 sử dụng số tiền 5.470.000đ (năm triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) để đánh bạc nên Dương Văn T1 được xác định có vai trò thứ hai.

Đối với Trần Văn D sử dụng số tiền 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm ngàn đồng) để đánh bạc. Đối với Nguyễn Quốc K sử dụng số tiền 1.400.000đ (một triệu bốn trăm ngàn đồng) để đánh bạc được xác định là vai trò cuối trong chiếu bạc thứ nhất.

Đối với chiếu bạc thứ hai: Bị cáo Nguyễn Ngọc T3 là người khởi xướng rủ các bị cáo Nguyễn Anh T4 và Trần Văn L tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng được thua bằng tiền và bị cáo Phạm Ngọc H là người rủ các bị cáo chơi Liêng chuyển sang chơi xóc đĩa được thua bằng tiền nên Nguyễn Ngọc T3 và Phạm Ngọc H được xếp vai trò đầu trong chiếu bạc thứ hai.

Các bị cáo Đặng Văn H1, Nguyễn Anh T4, Trần Văn L, Nguyễn Thành T5 và Nguyễn Mạnh T6 khi được Tú rủ và H1 rủ đánh bạc thì tham gia luôn. Căn cứ vào số tiền các bị cáo đánh bạc để xác định vai trò của các bị cáo.

Đối với Đặng Văn H1 sử dụng số tiền 8.600.000đ (tám triệu sáu trăm nghìn đồng) để đánh bạc nên Đặng Văn H1 được xác định có vai trò thứ hai.

Đối với Trần Văn L, Nguyễn Thành T5, Nguyễn Mạnh T6 sử dụng số tiền đánh bạc ít và số tiền chênh lệch nhau không lớn nên các bị cáo Lập, Trung, Tú được xác định có vai trò ngang nhau và là vai trò cuối trong chiếu bạc thứ 2.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Trần Mạnh T, Dương Văn T1, Trần Văn D, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Ngọc T3, Nguyễn Anh T4, Đặng Văn H1, Trần Văn L, Nguyễn Thành T5 và Nguyễn Mạnh T6 đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 – Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Phạm Ngọc H quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, khi bị phát hiện đã bỏ trốn khi khởi tố vụ án đã ra đầu thú, có hoàn cảnh khó khăn vợ mới sinh con nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 – Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Mạnh T có bệnh án về bệnh gout và bệnh tim thiếu máu cục bộ của bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, Bố mẹ có huy chương kháng chiến; Bị cáo Trần Văn L có bệnh hoại tử vô khuẩn chòm xương đùi phải; bị cáo Phạm Ngọc H và bị cáo Nguyễn Thành T5 sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú. Các bị cáo Dương Văn T1; Nguyễn Quốc K có hoàn cảnh khó khăn gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 - Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Tất cả các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về nhân thân của các bị cáo:

Đối với bị cáo Phạm Ngọc H có 01 tiền sự ngày 05/8/2018 Công an thành phố Ninh Bình xử phạt 1.500.000đ về hành vi Đánh bạc. Đến khi thực hiện hành vi phạm tội lần này bị cáo H chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Lịch sử bản thân: - Ngày 20/12/1991 TAND huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình ử phạt 6 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản công dân; Ngày 19/8/1993 TAND tỉnh Ninh Bình xử phạt 5 năm tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa; Ngày 19/01/1996 TAND tỉnh Ninh Bình xử phạt 12 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng, tổng hợp hình phạt với bản án năm 1993 thành 03 năm 01 tháng 29 ngày tù; Ngày 14/3/2000 TAND tỉnh Ninh Bình xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản công dân; Ngày 27/3/2009 TAND thành phố Ninh Bình xử phạt 7 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 17/6/2014 đã được xóa án tích.

Đối với bị cáo Nguyễn Anh T4 có một tiền sự ngày 28/5/2017 chủ tịch UBND phường S ra quyết định xử phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến khi thực hiện hành vi phạm tội lần này bị cáo T4 chưa chấp hành nộp tiền phạt đến ngày 06/8/2019 bị cáo mới chấp hành nộp tiền phạt nên chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Nhân thân Lịch sử bản thân : Ngày 01/8/2016 Công an phường S phạt Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Về nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Dương Văn T1, Nguyễn Ngọc T3, đều có tiền sự phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và được coi chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo Đặng Văn H1 ngày 13/3/2019 công an huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đặng Văn H1 về tội Đánh bạc.

Đối với Trần Văn D, Nguyễn Quốc K, Trần Văn L, Nguyễn Thành T5 và Nguyễn Mạnh T6 đều có nhân thân tốt.

[6] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, vị trí vai trò của các bị cáo trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Đối với Chiếu bạc thứ nhất: Bị cáo Trần Mạnh T là người giữ vai trò đầu, trực tiếp rủ các bị cáo khác đánh bạc. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo đều phạm tội ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên chỉ cần áp dụng mức án phù hợp đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Trần Mạnh T. Mức phạt đối với bị cáo T1 cao hơn các bị cáo khác.

Đối với Dương Văn T1, Trần Văn D, Nguyễn Quốc K có vai trò sau, đều chưa có tiền án tiền sự, phạm tội ít nghiêm trọng. Do vậy cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự phạt tiền đối với các bị cáo là đủ giáo dục cải tạo các bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Đối với Chiếu bạc thứ hai: Bị cáo Phạm Ngọc H là người giữ vai trò đầu, trực tiếp rủ các bị cáo khác chuyển hình thức đánh bạc chơi Liêng sang chơi bằng hình thức đánh xóc đĩa. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm ở khoản 2 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với Nguyễn Ngọc T3 là người giữ vai trò đầu, trực tiếp rủ các bị cáo khác đánh bạc bằng hình thức Liêng, lịch sử bản thân có 01 tiền sự phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ và áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền và khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ giáo dục bị cáo thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Đối với Nguyễn Anh T4 là có nhân thân xấu có 01 tiền sự chưa được xóa án tích, tham gia đánh bạc tích cực. Tuy nhiên bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ và áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền và khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ giáo dục bị cáo thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Đối với Đặng Văn H1, Nguyễn Thành T5, Trần Văn L, Nguyễn Mạnh Tú, có vai trò sau và sử dụng số tiền đánh bạc ít, đều chưa có tiền án tiền sự, phạm tội ít nghiêm trọng. Do vậy cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự phạt tiền đối với các bị cáo là đủ giáo dục cải tạo các bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với số tiền 10.727.000 đồng sử dụng để đánh bạc thu giữ của chiếu đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm và số tiền 15.140.000 đồng sử dụng để đánh bạc thu giữ của chiếu đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa. các bị cáo sử dụng để đánh bạc đây là phương tiện, công cụ dùng vào việc phạm tội, do vậy cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu số tiền trên của các bị cáo xung ngân sách Nhà Nước.

- Đối với bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 bát và 01 đĩa màu trắng; 04 quân vị cắt từ vỏ bao thuốc lá đây là phương tiện, công cụ phạm tội của các bị cáo, không còn giá trị sử dụng. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ví giả da, 01 thẻ căn cước công dân, 500.000đ ( năm trăm nghìn đồng) thu của Phạm Ngọc H là tài sản của bị cáo H không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy cần căn cứ khoản 3- Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho các bị cáo.

[8] Trong vụ án này các bị cáo đánh bạc nhà anh Trần Văn C, nhưng anh C không biết, không được bàn bạc và không được hưởng lợi gì nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[9] Án phí hình sự:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp án phí và quản lý sử dụng án phí. Các bị cáo Trần Mạnh T, Dương Văn T1, Trần Văn D, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Ngọc T3, Phạm Ngọc H, Đặng Văn H1, Nguyễn Anh T4, Trần Văn L, Nguyễn Thành T5 và Nguyễn Mạnh T6 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Trần Mạnh T ( tên gọi khác Trần Ngọc T), Dương Văn T1, Trần Văn D, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Ngọc T3, Phạm Ngọc H, Đặng Văn H1, Nguyễn Anh T4, Trần Văn L, Nguyễn Thành T5, Nguyễn Mạnh T6 phạm tội “Đánh bạc”.

### **2. Điều luật và hình phạt**

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.( Riêng đối với Trần Mạnh T, Dương Văn T1; Nguyễn Quốc K thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự)

Xử phạt: Bị cáo Trần Mạnh T (Trần Ngọc T ) 33.000.000đ ( Ba mươi ba triệu đồng)

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn T1 28.000.000đ ( Hai mươi tám triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn D 25.000.000đ ( Hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt Nguyễn Quốc K 20.000.000đ ( Hai mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Phạm Ngọc H 06 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 17/6/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Anh T4 12 tháng cải tạo không giam giữ được trừ 06 ngày tạm giữ từ ngày 02/ 6 / 2019 đến ngày 08/6/2019, thời hạn tính từ ngày UBND phường S, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị cáo Nguyễn Anh T4 cho Ủy ban nhân dân phường S, thành phố Ninh Bình,

tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Nguyễn Anh T4 trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Anh T4 10.000.000đ (mười triệu đồng)

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 - Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Ngọc T3 12 tháng cải tạo không giam giữ được trừ 06 ngày tạm giữ từ ngày 02/6/ 2019 đến ngày 08/6/2019, thời hạn tính từ ngày UBND phường S, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị cáo Nguyễn Ngọc T3 cho Ủy ban nhân dân phường S, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Nguyễn Ngọc T3 trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Ngọc T3 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự (Nguyễn Thành T5, Trần Văn L thêm khoản 2 Điều 51 BLHS).

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn H1 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng)

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn L ; Nguyễn Thành T5; Nguyễn Mạnh T6 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

**3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2, khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu xung Ngân sách nhà nước số tiền 10.727.000 đồng (Mười triệu bảy trăm hai mươi bảy ngàn đồng) sử dụng để đánh bạc thu giữ của chiếu đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm và số tiền 15.140.000 đồng (Mười năm triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) sử dụng để đánh bạc thu giữ của chiếu đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa. Trả lại cho Phạm Ngọc H 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) hiện đang quản lý tại Kho bạc nhà nước thành phố Ninh Bình theo Ủy nhiệm chi lập ngày 02 tháng 10 năm 2010 giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 bát và 01 đĩa màu trắng; 04 quân vị cắt từ vỏ bao thuốc lá; Trả cho Phạm Ngọc H 01 ví giả da, 01 căn cước công

dân. Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/10/2019 giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

#### **4. Án phí hình sự sơ thẩm:**

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp án phí và quản lý sử dụng án phí.

- Các bị cáo Trần Mạnh T, Dương Văn T1, Trần Văn D, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Ngọc T3, Phạm Ngọc H, Đặng Văn H1, Nguyễn Anh T4, Trần Văn L, Nguyễn Thành T5 và Nguyễn Mạnh T6 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Chi cục THA.DS thành phố Ninh Bình;
- Thi hành án HS;
- Sở Tư pháp Ninh Bình;
- Các Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu (Hồ sơ, VP);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Lâm Thị Thanh Nhàn**

